

Bản án số: 64/2017/HS-PT
Ngày 26 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Duy Giá

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Anh Cường và ông Trần Văn Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan, Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2017/HSPT ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, đối với bị cáo Bùi Văn H và đồng phạm phạm tội “Cố ý gây thương tích” do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Văn T và Phan Văn L đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Văn S, sinh ngày 13/10/1993; trú tại: Xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1965 và bà Khổng Thị T1, sinh năm 1973; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2016 đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 25/8/1991; Trú tại: Xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1956 và bà Khổng Thị L1, sinh năm 1961; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2016 đến nay (có mặt).

3. Phan Văn L, sinh ngày 05/02/1996; trú tại: Xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Phan Văn L2, sinh năm 1974 và bà Đào Thị M, sinh năm 1975; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2017 đến nay (có mặt).

Trong vụ án này có các bị cáo Bùi Văn H và Khổng Đắc L4 và những người bị hại không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện V thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2016, Bùi Văn H, Nguyễn Văn T, Phan Văn L, Khổng Đắc L4, Bùi Văn S, Phạm Văn N, Đào Văn H1, sinh năm 1994 và Khổng Đăng H2, sinh năm 1996, đều trú tại xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc cùng nhau đi đến quán ăn đêm của anh Mai Văn T3, sinh năm 1988, trú tại xóm M1, xã T4, huyện V để ăn đêm. Tại đây nhóm của H gặp anh Vũ Văn C sinh năm 1994, anh Lê Văn T5 sinh năm 1993 đều trú tại thôn Đồi M2, xã Y, huyện V và anh Phùng Văn T6 sinh năm 1994, trú tại xã T4, huyện V đang ăn đêm trong quán. Khi nhóm của H ngồi vào bàn ăn thì anh C, anh T6 và anh T5 đi ra ngồi ở ghế bàn uống nước. Lúc này giữa T và anh C xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc anh C nói to tiếng ở quán. Thấy vậy H đi đến vị trí phía sau anh C túm vào tóc và giật mạnh anh C về phía sau khiến anh C bị ngã. Sau đó H tiếp tục dùng tay túm vào tóc của anh C kéo ra rìa đường trước cửa quán và dùng tay phải đâm 01 cái trứng vào vùng đầu anh C rồi tiếp tục chạy vào trong quán cầm lấy 02 vỏ chai cocacola bằng thủy tinh đập 01 cái trứng vào thái dương bên trái của anh C. Anh C bỏ chạy sang phía đường đối diện thì L4 và T đuổi theo dùng tay không đâm vào người của anh C rồi quay lại quán ăn đêm. Lúc này anh Đỗ Hữu L5, sinh năm 1987, trú tại thôn Đồi M2, xã Y đi qua, thấy anh C bị đánh nên anh Đỗ Hữu L5 nhặt 01 thanh gỗ xẻ (dài 82cm x dày 02cm x rộng nhất 16cm x hẹp nhất 04cm) ở ven đường cầm ở tay phải vọt 01 cái trứng vào người của H nhưng H không bị thương tích gì. H liền chạy vào trong quán lấy 01 con dao loại dao gấp bằng kim loại dài khoảng 25cm có mũi dao nhọn ở trong túi xách mà H đem theo cầm ở tay phải và tay trái cầm 01 vỏ chai cocacola bằng thủy tinh đuổi đánh anh Đỗ Hữu L5. Thấy vậy Khổng Đắc L4 và Bùi Văn S mỗi người lấy 02 vỏ chai cocacola bằng thủy tinh, L lấy 01 vỏ chai cocacola bằng thủy tinh ở trong quán ăn đêm nhà anh T3 rồi cùng T và H đuổi đánh anh Đỗ Hữu L5. Anh L5 bỏ chạy ra ngoài đường QL2A thì H cầm vỏ chai cocacola bằng thủy tinh ném về hướng anh L5 nhưng không trúng. Khi H đuổi kịp anh Đỗ Hữu L5 thì anh L5 quay người lại ném thanh gỗ xẻ về hướng H nhưng không trúng. Lúc này H cầm dao đâm 01 phát trúng vào vùng thắt lưng bên trái anh Đỗ Hữu L5 khiến anh L5 bị ngã sấp xuống đường, H rút con dao ra và ném luôn dao xuống đường. Sau đó, Khổng Đắc L4 và S lao đến dùng vỏ chai thủy tinh đang cầm trên tay phải của mình đập trúng vào vùng lưng của anh Đỗ Hữu L5. T cũng lao vào dùng tay đâm 01 cái trứng vào vùng mặt của anh Đỗ Hữu L5. L cầm vỏ chai thủy tinh lao vào đánh anh Đỗ Hữu L5 thì thấy anh L5 bị đánh ngã ra đường và H nói “ Nó bị ăn hàng rồi, anh vừa đâm nó rồi, thôi quay lại ” nên L vứt bỏ vỏ chai thủy tinh

đang cầm xuống đường rồi cùng H, Khổng Đắc L4, S, T bỏ đi. Anh C và anh Đỗ Hữu L5 bị thương tích và được một số người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 109 thành phố Vĩnh Yên, anh C điều trị đến ngày 30/12/2016 ra viện, anh Đỗ Hữu L5 điều trị đến ngày 05/01/2017 ra viện. Tại Bệnh án ngoại khoa số 11900 của Bệnh viện Quân y 109 xác định thương tích của anh Vũ Văn C: Vết thương vùng thái dương trái dài xấp xỉ 2cm; Tại Bệnh án ngoại khoa số 11899 của Bệnh viện Quân y 109 xác định thương tích của anh Đỗ Hữu L5: vết thương vùng thắt lưng trái dài khoảng 3cm, bờ mép gọn.

Sau khi nhận được tin báo của Công an xã T4, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức điều tra theo quy định. Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ tại hiện trường nơi xảy ra sự việc: 01 thanh gỗ xẻ dài 82cm x dày 02cm x rộng nhất 16cm x hẹp nhất 04cm và một số mảnh vỡ của vỏ chai thủy tinh.

Ngày 27/12/2016 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của anh Đỗ Hữu L5 và anh Vũ Văn C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 341 đối với thương tích của anh Đỗ Hữu L5, kết luận: Tồn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là: 48% (Bốn mươi tám phần trăm) Bằng phương pháp cộng lùi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 342 đối với thương tích của anh Vũ Văn C, kết luận: Tồn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là: 2% (Hai phần trăm).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện V quyết định: Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H, Khổng Đắc L4, Bùi Văn S, Nguyễn Văn T và Phan Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn S 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/3/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn H và bị cáo Khổng Đắc L4, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/01/2017, các bị cáo Nguyễn Văn T, Phan Văn L, Bùi Văn S kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự để không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo,

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Văn T và Phan Văn L làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 25/12/2016 tại quán ăn đêm của anh Mai Văn T3 ở xóm M1, xã T4, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, giữa Bùi Văn H, Bùi Văn S, Khổng Đắc L4, Nguyễn Văn T, Phan Văn L xảy ra mâu thuẫn xô sát với anh Vũ Văn C và anh Đỗ Hữu L5. Bùi Văn H, Khổng Đắc L4, Nguyễn Văn T đã dùng vỏ chai cocacola bằng thủy tinh đập vào đầu và dùng tay không đánh, đấm đá vào người anh C, hậu quả làm anh C bị tổn hại sức khỏe 02%. Bùi Văn H cầm 01 con dao bằng kim loại có mũi nhọn đâm 01 phát trúng vùng thắt lưng bên trái anh Đỗ Hữu L5; S và Khổng Đắc L4 cầm vỏ chai cocacola bằng thủy tinh đập trúng lưng của anh Đỗ Hữu L5, T lao vào dùng tay đấm 01 cái trúng vào vùng mặt anh Đỗ Hữu L5, còn L cầm vỏ chai cocacola bằng thủy tinh chạy đuổi đánh anh Đỗ Hữu L5 thì thấy anh L5 đã bị đâm ngã xuống đường và H nói “Nó bị ăn hàng rồi, anh vừa đâm nó rồi, thôi quay lại” nên L vứt bỏ vỏ chai thủy tinh đang cầm rồi cùng H, Khổng Đắc L4, S, T bỏ đi. Hậu quả: anh Đỗ Hữu L5 bị tổn hại sức khỏe là 48%.

Hành vi dùng chân tay không, vỏ chai cocacola bằng thủy tinh và dao (là hung khí nguy hiểm) đánh gây thương tích cho anh Vũ Văn C và anh Đỗ Hữu L5 như đã nêu trên của Bùi Văn H, Khổng Đắc L4, Bùi Văn S, Nguyễn Văn T, Phan Văn L đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, như bản án sơ thẩm quy kết các bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 Bộ luật hình sự năm 2015 để tuyên phạt các bị cáo là chưa đúng với nội dung Công văn số: 327/TANDTC - PC ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc dẫn các điều khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 trong

bản án. Theo tinh thần Công văn 327 nêu trên thì vụ án này cần phải luận như sau: Các bị cáo Bùi Văn H, Khổng Đắc L4, Bùi Văn S, Nguyễn Văn T và Phan Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ “năm năm đến mười năm năm tù” so với khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ “05 năm đến 10 năm tù” . Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14 thì áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử các bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Đối với bị cáo T dùng vỏ chai cocacola đập vào đầu, dùng tay không đánh, đâm vào người anh C cùng các bị cáo khác gây thương tích cho anh C, làm anh C tổn hại 02% sức khỏe. S và L4 cầm vỏ chai cocacola bằng thủy tinh đập trúng lưng của anh Đỗ Hữu L5, T lao vào dùng tay đâm 01 cái trúng vào vùng mặt anh Đỗ Hữu L5 cùng với H đâm vào vùng lưng của anh Đỗ Hữu L5 làm anh L5 tổn hại 48% sức khỏe. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo T, S là tương xứng hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo L khi thấy H cầm dao, các bị cáo T, S, L4 cầm vỏ chai cocacola tấn công anh C, anh Đỗ Hữu L5, L cũng cầm vỏ chai cocacola bằng thủy tinh cùng đuổi tấn công anh L5 đến khi H nói “Nó bị ăn hàng rồi, anh vừa đâm nó rồi, thôi quay lại” thì L mới vứt vỏ chai cocacola và đi về. Như vậy L đã tiếp nhận ý trí của H và các bị cáo khác từ khi nhìn thấy đồng bọn tấn công anh C anh Hữu L5 nên bị cáo L là đồng phạm trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo là đúng pháp luật không oan, sai; mức phạt đối với L 05 năm 03 tháng tù là phù hợp, tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo T, S, L không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào khác các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đó là: Các tình tiết quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận. Cần tuyên không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Văn T, Phan Văn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Văn T, Phan Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số: 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội 14; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn S 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2016.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/3/2017.

2. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Văn T, Phan Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Tòa án nhân dân huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, Toà HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Duy Giá

